TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1160/2025/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 637/2025/HNST ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 365 Kha Vạn Cân, khu phố 13, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Đào Trần Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 365 Kha Vạn Cân, khu phố 13, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Trần Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 09/02/2021. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông Đ là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng phát sinh ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình hai bên không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã nhau, không có tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Bà N xác định cuộc sống hôn nhân của ông bà không thể giải quyết mâu thuẫn được, không thể sống chung với nhau nên bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Không có

[3] Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà N, ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0073624 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, Tòa án lập Biên bản về việc hòa giải đoàn tụ không thành;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Trần Đ thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 09/02/2021 do Ủy ban nhân dân Xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp cho bà Nguyễn Thị N và ông Đào Trần Đ không còn giá trị pháp lý.

- Về nuôi con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà N, ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0073624 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Đức;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Công Hạnh